

## PHÂN TÍCH KHỔ THƠ 5 VÀ 6 TRONG BÀI THƠ SÓNG CỦA XUÂN QUỲNH

### 1. Phân tích khổ thơ 5 và 6 trong bài thơ Sóng của Xuân Quỳnh

Xuân Quỳnh là một nữ thi sĩ có phong cách nghệ thuật độc đáo. Những sáng tác của nhà thơ vừa mang nét mạnh mẽ, táo bạo lại vừa đằm thắm, thiết tha. Xuân Quỳnh đã đóng góp cho nền thơ Việt Nam rất nhiều tập thơ hay và ý nghĩa. Trong đó phải kể đến các tập thơ: Hoa dọc chiến hào (1968), Sân ga chiều em đi (1984),... Bài thơ Sóng là một trong những bài thơ hay và đặc sắc nhất.

Sóng được Xuân Quỳnh sáng tác vào năm 1967 trong những ngày kháng chiến chống Mỹ đang diễn ra ác liệt. Bài thơ nhằm bày tỏ nỗi nhớ nhung và khát vọng trong tình yêu của người phụ nữ. Đó cũng là những tình cảm đẹp để nhằm trao tặng cho người mình yêu. Điều đó được thể hiện rõ ràng nhất trong hai khổ thơ năm và sáu của bài thơ:

“Con sóng dưới lòng sâu  
 Con sóng trên mặt nước  
 Ôi con sóng nhớ bờ  
 Ngày đêm không ngủ được  
 Lòng em nhớ đến anh  
 Cả trong mơ còn thức  
 Dẫu xuôi về phương Bắc  
 Dẫu ngược về phương Nam  
 Nơi nào em cũng nghĩ  
 Hướng về anh một phương”

Nói về tình yêu có rất nhiều nhà thơ lấy những hình ảnh khác nhau để biểu trưng cho thứ tình cảm ấy và Xuân Quỳnh đã lựa chọn hình tượng Sóng để biểu thị cho tình yêu xuyên suốt trong bài thơ. Sóng là hiện thân cho tình yêu, cho người con gái đang yêu. Sóng cũng mang đến nhiều cung bậc cảm xúc cho người đọc. Hình tượng sóng trong hiện thực mà chúng ta thường thấy nó cũng như vậy, có rất nhiều những trạng thái khác nhau, thậm chí là đối ngược nhau như: “Dữ dội và dịu êm/ Ôn ào và lặng lẽ”. Nhờ vào những liên tưởng về hình tượng con sóng mà chúng ta thấy được những đặc trưng của tình yêu đôi lứa mà được biểu hiện chủ yếu bằng nỗi nhớ:

“Con sóng dưới lòng sâu  
 Con sóng trên mặt nước  
 Ôi con sóng nhớ bờ”

Bằng việc lặp lại hai lần từ “con sóng” và đi kèm với nó là những vị trí khác nhau. “Sóng trên mặt nước” là con sóng ở bề nổi bên trên mà người ta có thể dễ dàng thấy được còn sóng dưới lòng sâu là những con sóng ngầm dưới mặt nước ta khó lòng có thể biết được. Như ta đã biết sóng là biểu trưng cho tình yêu, cho nỗi nhớ. Trong tình yêu, khi người ta xa cách nhau thường đem lại sự nhớ nhung tha thiết. Có những người đem nỗi nhớ nhưng đó giấu trong lòng, không thổ lộ với ai và cũng có những người họ bày tỏ, biểu hiện nỗi nhớ đó ra bên ngoài. Chúng ta có thể dễ dàng thấy được sóng là một hình ảnh hàm súc, gợi tả, gợi cảm và cũng là nét đặc sắc trong phong cách nghệ thuật của Xuân Quỳnh.

Sóng là hình ảnh biểu trưng trạng thái bất ổn định của tình yêu. Xuân Quỳnh đã bày tỏ nỗi nhớ trong tình yêu bằng hình ảnh ẩn dụ, tượng trưng “Ôi con sóng nhớ bờ”, “sóng” còn là biểu tượng cho người con gái trong tình yêu khi nhớ về người con trai đó là “bờ”. “Sóng” và “bờ” là hai hình ảnh sóng đôi nhau ngoài đời thực, con “sóng” dù có đi xa tới mấy cũng trở về với “bờ”. Khi rời xa nhau thì sự nhớ nhung lại trở dậy mạnh mẽ đến nỗi “Ngày đêm không

ngủ được". Nỗi nhớ thường trực biến thành sự thao thức đến nỗi không ngủ. Đến đây ta có thể thấy được sự quen thuộc mà những ai đã và đang yêu đều từng trải qua. Không chỉ sử dụng hình ảnh ẩn dụ mà Xuân Quỳnh còn biểu lộ trực tiếp:

“Lòng em nhớ đến anh  
Cả trong mơ còn thức”

Từ “sóng” với “bờ” đã chuyển sang thành anh với em. Anh với em giống với con sóng và bờ kia, cũng chứa đựng những cung bậc cảm xúc như vậy đó là nỗi nhớ trong em cũng không thua kém gì với sóng. Nếu như “sóng” ngày đêm không ngủ, thao thức thì em ở một cấp độ cao hơn đó là thức ở chính trong giấc mơ của mình. Ý nói rằng dù thức hay ngủ thì nỗi nhớ vẫn xâm chiếm. Nỗi nhớ ấy còn được nhấn mạnh hơn nữa trong bốn câu tiếp theo:

“Đầu xuôi về phương Bắc  
Đầu ngược về phương Nam  
Nơi nào em cũng nghĩ  
Hướng về anh một phương”

Tác giả đã sử dụng phép đối lập giữa Bắc và Nam, giữa xuôi và ngược để thể hiện nỗi nhớ và tình yêu tha thiết của cô gái với chàng trai. Thông thường người ta thường nói “xuôi Nam”, “ngược Bắc” nhưng Xuân Quỳnh đã nói ngược lại qua đó cho thấy tình yêu không theo một quy luật chủ thể, có thể đi ngược lại với thực tế. Có thể nói dù ở bất cứ đâu, dù có muôn vàn những khó khăn, cách trở thì người con gái ấy vẫn thủy chung, son sắt một lòng với người mình yêu thương.

Đoạn thơ thể hiện những tâm tình xao xuyến, trăn trở đi kèm với những nồng nhiệt say mê của người con gái trong tình yêu. Qua đó cũng thể hiện nỗi khát vọng tình yêu, khát khao được yêu thương được nếm trải những cung bậc tình yêu trong cuộc sống của nhà thơ.

## 2. Cảm nhận khổ 5, 6 bài thơ Sóng của Xuân Quỳnh

"Sóng" của Xuân Quỳnh (1942-1988) là một bài thơ tình rất đẹp. Vẻ đẹp của một tâm hồn khao khát yêu thương trong mối tình đầu rạo rực của thiếu nữ. Vẻ đẹp của nhạc; nhạc của lòng cũng là nhạc của thơ, nhạc của sóng reo, sóng vỗ. Vẻ đẹp của men say tình ái được cất lên thành lời ca ngọt ngào, tha thiết biết bao:

"Con sóng dưới lòng

...

Hướng về anh một phương".

Hình tượng "sóng" đầy thi vị. Bất cứ ở đâu, dù ở "dưới lòng sâu" hay ở "trên mặt nước", thì sóng vẫn "nhớ bờ". Dù cả trong ngày và trong đêm dài vắng vẻ, sóng vẫn "không ngủ được". Các động từ - vị ngữ: "nhớ bờ", "không ngủ được" đã được nữ sĩ dùng rất đắt, tinh tế và biểu cảm, đem đến cho ta bao cảm xúc đẹp về tình yêu:

"Con sóng dưới lòng sâu

Con sóng trên mặt nước

Ôi con sóng nhớ bờ

Ngày đêm không ngủ được".

Nỗi nhớ ấy rất mãnh liệt. Dù ở không gian nào "dưới lòng sâu hay "trên mặt nước", dù ở thời gian nào "ngày" cũng như "đêm", sóng vẫn "nhớ", sóng vẫn bồn chồn, thao thức "không ngủ được". Lấy không gian và thời gian để "đo" nỗi nhớ của em, tác giả đã thể hiện một cách sâu sắc một tâm hồn luôn luôn trăn trở, khao khát được yêu thương. Sóng đã được nhân hóa

mang hồn em và tình em. Từ cảm "ôi" xuất hiện trong đoạn thơ như một tiếng lòng chấn động rung lên: "Ôi con sóng nhớ bờ...".

Từ hiện tượng sóng vỗ xôn xao suốt đêm ngày trên đại dương, nữ sĩ liên tưởng đến tình cảm của thiếu nữ:

"Lòng em nhớ đến anh  
Cả trong mơ còn thức".

"Cả trong mơ" và cả khi "còn thức", trong thực và trong mộng, em vẫn "nhớ đến anh". Hình bóng chàng trai - người tình đã choán ngập tâm hồn cô gái. Yêu là sự hòa nhập hai tâm hồn. Sóng trên đại dương là biểu tượng cho sự sống muôn đời, cũng như tình yêu của "em" đối với "anh" mãi mãi là nỗi khao khát nhớ thương, mong đợi, trong không gian, trong thời gian, và "cả trong mơ còn thức". Xuân Quỳnh đã có một cách nói mới mẻ, một cách diễn đạt độc đáo khi thể hiện nỗi nhớ trong tình yêu, của "em". Ta hãy trở về với ca dao:

"Nhớ ai em những khóc thầm  
Hai hàng nước mắt đầm đầm như mưa".

Hay:

"Nhớ ai bồi hồi bồi hồi  
Như đứng đống lửa, như ngồi đống than".

Hay:

"Nhớ ai nhớ mãi thế này?  
Nhớ đêm quên ngủ, nhớ ngày quên ăn".

Qua đó, ta mới cảm thấy cái ý vị đậm đà của ngôn từ, cái cảm xúc nồng cháy của tâm hồn thiếu nữ: "Lòng em nhớ đến anh - Cả trong mơ còn thức".

Tình yêu luôn luôn đối diện với bao thử thách, trong đó có sự cách trở về thời gian và không gian. Sự cách trở ấy đã làm cho tâm hồn thiếu nữ, tâm hồn "em" thêm đẹp, đỉnh ninh lời thề nguyện "trăm năm một chữ đồng đến xương" ("Truyện Kiều"). Lửa đôi ngày xưa, với sức mạnh của tình yêu, họ quyết tâm vượt qua mọi thử thách "tam tứ núi cũng trèo, ngũ lục sông cũng lội, thất bát đèo cũng qua" để được sống dưới một mái ấm hạnh phúc đời đời bên nhau. Với "em" thì dù đi đâu, dù có lên thác xuống ghềnh, "dẫu xuôi về phương Bắc - dẫu ngược phương Nam" trong bom đạn thời chiến tranh chống Mỹ (1967), lòng em vẫn "hướng về anh một phương", hướng về "anh", người mà "em" thương nhớ, đợi chờ:

"Nơi nào em cũng nghĩ  
Hướng về anh một phương".

Các điệp ngữ: "dẫu xuôi về", "dẫu ngược về", "phương" (phương Bắc, phương Nam, một phương) đã liên kết với các từ ngữ: "Em cũng nghĩ", "hướng về anh" làm cho niềm tin đợi chờ trong tình yêu được khẳng định một cách mạnh mẽ. Chữ "một" trong câu thơ "hướng về anh một phương" đã thể hiện một tình yêu sắt son thủy chung.

Có thể nói, đoạn thơ trên đây là một âm vang của tiếng sóng, là một khúc tâm tình của thiếu nữ trần trở, khao khát được yêu thương gắn bó. Trái tim của thiếu nữ nồng hậu và đắm thắm biết bao! Sóng nhớ bờ, em nhớ anh là quy luật muôn đời của tự nhiên, của sự sống và tình yêu. Xuân Quỳnh đã viết nên những vần thơ ngũ ngôn có nhạc điệu ngân vang tha thiết, có hình tượng sóng và hình tượng em rất đẹp. Các ẩn dụ và liên tưởng đầy tính nhân văn. Cấu

trúc song hành (câu 1 với 2, câu 3, 4 với câu 7, 8) và các điệp ngữ (sóng... dẫu... về, phương) đã tạo nên âm điệu triền miên, liên hồi như tiếng sóng vỗ xôn xao, bồi hồi trong lòng "em".

"Yêu là chết ở trong lòng một ít"? - Không! Với Xuân Quỳnh, thì tình yêu là "khát vọng" đã làm cho thiếu nữ hồn hậu hơn, cao quý hơn. Bởi lẽ:

"Tình yêu là thế, em ơi!

Hai người mà hóa một người trăm năm ..."

*"Lạ chưa?" - Tố Hữu*

### 3. Bình giảng khổ 5 và 6 bài thơ Sóng

Đề tài tình yêu là một đề tài đã khiến cho rất nhiều thế hệ nhà văn, nhà thơ tốn nhiều giấy mực. Viết về tình yêu, thì điều đặc biệt là viết về nỗi nhớ, sự thủy chung trong tình yêu, nhưng có lẽ một nhà thơ nữ viết về tình yêu của chính những người phụ nữ thì ít thấy. Nhưng Xuân Quỳnh đã làm được điều đó qua bài thơ Sóng - một bài thơ tình hay nhất trong sự nghiệp của chị.

Khi nhắc về tình yêu, người ta không thể không nhắc tới nỗi nhớ và sự thủy chung nên trong Sóng chị đã dành cho nỗi nhớ và sự thủy chung một phần khá quan trọng trong hai khổ thơ:

Con sóng dưới lòng sâu

....

Hương về anh một phương

Khi nhắc đến Xuân Quỳnh, người đọc thường nhắc tới một giọng thơ nồng hậu, thiết tha lúc nào cũng khao khát và ngập tràn thương yêu. Tình yêu trong thơ chị lúc nào cũng cồn cào, sâu sắc và mạnh mẽ, nhưng cũng không kém phần dịu dàng nữ tính. Sóng được chị viết vào năm 1967 khi chị còn rất trẻ với một tâm hồn còn đầy rạo rực yêu thương và tình yêu. Bài thơ được in trong tập thơ Hoa dọc chiến hào. Hai khổ thơ mà ta bình giảng trên nằm ở phần giữa bài thơ, nó nói lên nỗi nhớ nhung của tình yêu và sự thủy chung. Hình tượng xuyên suốt bài thơ vẫn là hình tượng "Sóng" – sóng ở đây được Xuân Quỳnh gửi vào đó cả tâm hồn người con gái khi đang yêu. Mượn sóng để nói đến người phụ nữ và tình yêu của phụ nữ, đây là việc Xuân Quỳnh đã từng làm trong Thuyền và biển. Nhưng ở trong hai khổ thơ này Sóng là sóng của nhớ nhung, chung thủy.

Ngay khổ thơ thứ nhất, Xuân Quỳnh với cách sử dụng điệp cấu trúc, điệp từ "con sóng" và cách sử dụng tương quan đối lập "dưới lòng sâu", đối lập với "trên mặt nước" đã miêu tả hai con sóng ở hai vị trí khác nhau nhưng chúng cùng mang một nỗi "nhớ bờ". Tương quan đối lập được nói ở trên khiến người đọc cảm nhận nỗi nhớ ấy như mạnh mẽ, da diết hơn, nỗi nhớ ấy không chỉ hiện hữu trên mặt nước mà còn ở chiều sâu từng mét nước. Dường như con sóng mang nỗi nhớ tràn ngập trong suốt bản thân mình. Nỗi nhớ như thấm đẫm trên từng ngọn sóng tới chân sóng. Bởi vì sóng là hiện thân của người con gái, là hiện thân của tình yêu mãnh liệt của người con gái nên ở đây ta có thể hiểu nỗi nhớ cũng đang tràn ngập trong lòng người con gái, nó hiện hữu qua khuôn mặt buồn nhớ qua tâm trạng sầu nhớ.

Câu thơ thứ ba cất lên như một tiếng thốt của tâm trạng: "Ôi con sóng nhớ bờ". Phải nhớ thương nhiều lắm, nỗi nhớ phải da diết, nồng nàn lắm thì mới có thể thốt lên, mới có thể gọi thành tên như vậy. Từ "Ôi" là từ cảm thán được nhà thơ đưa lên đầu câu thơ càng khiến tứ thơ thêm mềm mại như tâm hồn người con gái:

Con sóng dưới lòng sâu

Con sóng trên mặt nước

### Ôi con sóng nhớ bờ

Xuân Quỳnh đã nhân hóa hình ảnh sóng khiến sóng như một con người cụ thể với những diễn biến tâm trạng sinh động. Chính vì vậy, nỗi nhớ của người phụ nữ qua hình ảnh “sóng nhớ bờ” càng đậm nét. Vẫn với cách nhân hóa hình tượng “sóng” ở câu thơ thứ tư, Xuân Quỳnh đã đem tới một ý thơ mới mẻ “Ngày đêm không ngủ được”. Trạng từ chỉ thời gian “ngày đêm” cùng với đại từ phủ định “không” đã góp phần miêu tả một nỗi nhớ dai dẳng, khôn nguôi luôn luôn thường trực cả trong ngày và đêm. Có lẽ khi tình yêu đến, khi nỗi nhớ trong tình yêu ngập tràn trong lòng, thì đó lại là điều không khó hiểu.

Nếu như ở khổ thơ này, nỗi nhớ của người phụ nữ trong tình yêu được gián tiếp gửi gắm qua hình tượng con sóng, thì ở hai câu cuối Xuân Quỳnh đã chính thức cất lên tiếng nói nhớ nhung: Lòng em nhớ đến anh/ Cả trong mơ còn thức. Sóng “không ngủ được” ở trên, đến đây hoàn toàn có thể hiểu là người con gái không ngủ được. Nỗi nhớ ở đây một lần nữa được tràn ngập trong lòng người con gái nó hiển hiện trong cả lúc có nhận thức và cả trong vô thức “lúc mơ”. Khổ thơ nói tới nỗi nhớ, nhưng cũng góp phần miêu tả một tình yêu sâu sắc mãnh liệt với nhớ nhưng là biểu hiện rõ nét nhất của tình yêu. Khổ thơ tiếp theo:

"Dẫu xuôi về phương Bắc  
Dẫu ngược về phương Nam  
Nơi nào em cũng nghĩ  
Hướng về anh một phương".

Một lần nữa biện pháp điệp cấu trúc, cách sử dụng tương quan đối lập được Xuân Quỳnh tận dụng để nói tới sự thủy chung trong tình yêu. “Dẫu” là một từ có tính chất phủ định dù có xa xôi cách trở, dù cách xa với những miền đất xa tắp “phương Bắc” hay “phương Nam” thì trong lòng con sóng chỉ có một phương là bến bờ, còn trong lòng người phụ nữ thì chỉ có một phương hướng tới đó chính là tình yêu của mình, đó chính là người yêu. Thủy chung là một đặc tính đặc biệt và hết sức cần thiết trong tình yêu, nó cũng là đặc điểm của những người phụ nữ Việt Nam. Khi sử dụng cụm từ “nơi nào”, Xuân Quỳnh đã như cất lên lời nguyện suốt đời chung thủy với người yêu, với anh. Nếu như xuôi về phương Bắc, ngược về phương Nam là con đường thực tế nối những vùng đất thì “Hướng về anh một phương” là con đường gắn kết nối hai trái tim con người đang tràn ngập yêu thương.

Với hai khổ thơ, Xuân Quỳnh một lần nữa khắc họa tình yêu người phụ nữ. Cách sử dụng các biện pháp tu từ, đối lập, tương phản, điệp, cách sử dụng từ cảm thán và cách mượn hình tượng sóng đã góp phần tạo nên thành công cho tác phẩm. Với thành công của mình, Sóng luôn xứng đáng là bài thơ tình được mọi thế hệ thanh niên yêu thích.

#### 4. Phân tích khổ thơ 5, 6 bài thơ Sóng của Xuân Quỳnh và liên hệ đến khổ cuối bài Đây thôn Vĩ Dạ của Hàn Mặc Tử

Tình yêu là đề tài đầy ma lực với bao ngòi bút thơ ca, là cung đàn muôn điệu làm rung động bao trái tim yêu để từ đó ngân lên thành lời thơ nhân loại. Mỗi một nhà thơ đều có những cảm nhận khác nhau về tình yêu: một Tago đầy triết lý ngụ ngôn; một Puskin nồng nàn và cao thượng, một Xuân Diệu rạo rực, đắm say, vô vấp; một Hàn Mặc Tử say đắm mà bơ vơ... Và đến với bài thơ Sóng của Xuân Quỳnh ta lại bắt gặp một cảm xúc tình yêu đầy trần trụi khát khao của một tâm hồn người phụ nữ luôn da diết trong khát vọng hạnh phúc bình dị đời thường. Đặc biệt, trong bài thơ, hai khổ thơ 5 và 6 nói về nỗi nhớ và sự thủy chung trong tình yêu để lại trong lòng người đọc những ấn tượng sâu sắc.

Xuân Quỳnh là một trong số những nhà thơ nữ tiêu biểu nhất của thế hệ các nhà thơ trẻ trong thời kỳ kháng chiến chống Mĩ. Thơ Xuân Quỳnh là tiếng lòng của một tâm hồn phụ nữ

nhieu trác ẩn, vừa hồn nhiên tươi tắn vừa chân thành đậm thắm và luôn da diết trong khát vọng hạnh phúc bình dị đời thường. “Sóng” là bài thơ tình yêu đặc sắc của Xuân Quỳnh, in trong tập “Hoa dọc chiến hào”. Đoạn thơ trên là khổ 5-6 của bài thơ Sóng – tình yêu gắn liền với nỗi nhớ và lời thề thủy chung.

Hàn Mặc Tử được xem là hiện tượng lạ nhất của phong trào Thơ mới với sức sáng tạo mãnh liệt và đa dạng. “Đây thôn Vĩ Dạ” in trong tập “Đau thương”, là thi phẩm xuất sắc của thơ Việt Nam hiện đại. Khổ thơ trên nằm ở đoạn kết của bài thơ: tình yêu và nỗi mong chờ khắc khoải.

Khổ thơ thứ năm là khổ thơ đặc biệt nhất trong bài thơ Sóng – bởi nó có sáu câu. Dường như nỗi nhớ không thể đọng đầy trong bốn dòng thơ ngắn ngủi nên Xuân Quỳnh đã chấp bút thêm hai câu thơ nữa để cân bằng nỗi nhớ cháy bỏng mãnh liệt của trái tim người phụ nữ khi yêu. Bằng thủ pháp nhân hóa và ẩn dụ, nhà thơ mang đến cho người đọc nỗi nhớ của sóng về bờ đồng thời cũng là nỗi nhớ của em về anh.

Tình yêu luôn gắn liền với nỗi nhớ bởi nỗi nhớ chính là giai điệu là hợp âm chủ đạo của tình yêu. Thơ xưa nói “nhật nhật bất kiến như tam thu hề” (một ngày không gặp mà ngỡ như đã ba năm); trong tình yêu, nỗi nhớ là thước đo khoảng cách “nhớ chàng đằng đẵng đường lên bằng trời” (Chinh phụ ngâm); tình yêu có khi muốn quên lại càng nhớ: “Nói rằng quên, có dễ quên/ Mỗi chiều em đứng bên hiên nhớ chàng” (Thanh Tâm). Với Xuân Quỳnh, nỗi nhớ người mình yêu ngập tràn khắp nẻo.

Con sóng dưới lòng sâu  
 Con sóng trên mặt nước  
 Ôi con sóng nhớ bờ  
 Ngày đêm không ngủ được  
 Lòng em nhớ đến anh  
 Cả trong mơ còn thức

Hai câu thơ với hình thức lặp cấu trúc “con sóng – con sóng” quyện hòa cùng nghệ thuật đối “dưới lòng sâu – trên mặt nước” tạo nên sự điệp trùng của những con sóng với nhiều dạng thức khác nhau:

Con sóng dưới lòng sâu  
 Con sóng trên mặt nước

Sóng không chỉ “dữ dội – dịu êm”; “ồn ào – lặng lẽ” mà sóng còn hiện diện “dưới lòng sâu” (sóng ngầm – chiều sâu), “trên mặt nước” (sóng nổi – chiều rộng). Có con sóng dữ dội tung bọt trắng xóa trên mặt biển ngày đêm gào thét cùng đại dương nhưng cũng có con sóng âm thầm đi ngầm dưới lòng sâu, không ai thấy nó, khó ai cảm nhận được về nó, chỉ riêng nó mới hiểu mình đang còn cào. Cả hai kết hợp với nhau làm nên sự đa dạng của sóng biển. Đó cũng là nỗi nhớ của sóng, của em vừa có chiều sâu vừa có chiều rộng. Sóng là em, em là sóng. Cũng như sóng kia, tâm hồn em cũng vô vàn những phức tạp khó hiểu. Xuân Quỳnh vô cùng tinh tế khi mượn một hình tượng rất động để ẩn dụ cho nỗi niềm của người phụ nữ khi yêu.

Hai câu sau diễn tả nỗi nhớ của sóng, dù sóng trên mặt nước hay sóng dưới lòng sâu thì cả hai đều nhớ bờ, đều hướng vào bờ:

Ôi con sóng nhớ bờ  
 Ngày đêm không ngủ được

Thì ra là “con sóng nhớ bờ”. Bờ là đích đến cuối cùng của sóng. Vì nhớ bờ mà nó bất chấp cả không gian rộng lớn vô biên, bất chấp cả thời gian “ngày đêm” để vươn tới bờ. Sóng còn cao nhớ nhung và khao khát gặp bờ đến độ “không ngủ được”. Nhớ từ đó cũng trùm lên mọi không gian “dưới lòng sâu – trên mặt nước”; trùm lên mọi thời gian “ngày đêm”.

Dường như bốn câu thơ không thể chuyên chở hết được nỗi nhớ đang dâng trào nên Xuân Quỳnh đã thêm hai câu thơ nữa vào khổ thứ năm để hoàn thiện giai điệu ấy của nỗi nhớ. Ấy là lúc mà hình tượng “em” hiện ra với nỗi lòng nồng nàn, băn khoăn, bồn chồn, thao thức:

Lòng em nhớ đến anh  
Cả trong mơ còn thức

Xuân Quỳnh xao xuyến nhận ra sự tương đồng kỳ diệu giữa một hiện tượng thiên nhiên vĩnh hằng của trời đất với những trạng thái cảm xúc của tình yêu luôn dào dạt trong lòng mình. Nếu sóng nhớ bờ thì em nhớ anh – đó là quy luật của tình yêu muôn thuở. Nỗi nhớ không chỉ có mặt trong thời gian được ý thức (khi chưa ngủ) mà còn gắn với tiềm thức – thời gian trong mơ (ngủ vẫn nhớ nhung). Như vậy có thể nói đây là một nỗi nhớ thường trực trong trái tim của người phụ nữ khi yêu. Hình tượng thơ cho thấy những khát khao mãnh liệt của người phụ nữ: sóng khao khát được có bờ – em khao khát được có anh.

Xuân Quỳnh hay mượn ngôn ngữ của cơ thể để diễn tả nỗi nhớ: nỗi nhớ dâng lên mắt, nỗi nhớ ngập cả tâm hồn, thậm chí là nỗi nhớ đầy ắp cả đôi tay:

Khi anh vắng, bàn tay em biết nhớ  
Lấy thời gian đan thành áo mong chờ.  
Lấy thời gian em viết những dòng thơ  
Để thấy được chúng mình không cách trở.

(Bàn tay em)

Ở khổ thơ thứ năm này, Xuân Quỳnh dùng chữ “Lòng” thật chính xác để diễn tả tình cảm của người phụ nữ với tình yêu. “Lòng” là chốn sâu kín nhất của tâm hồn con người, nhất lại là tâm hồn người phụ nữ. Lòng là kết tinh của tình cảm được chưng cất trong một thời gian dài qua biết bao thử thách. Vì vậy mà tấm lòng ấy không chút hời hợt mà đã là gan, là ruột của người phụ nữ rồi. Cho nên khi nói “Lòng em nhớ đến anh” dường như Xuân Quỳnh đã dốc hết cả nỗi lòng mình để nghiêng hết về phương anh. Cô gái trong Xuân Quỳnh là thế, cô gái trong ca dao cũng thế, đó là tâm trạng chung cho người phụ nữ khi yêu.

Đêm nằm lưng chẳng tới đường  
Cứ mong trời sáng ra đường gặp anh

(Ca dao)

Nếu nỗi nhớ là chất men say đánh thức tình yêu thì sự thủy chung lại là thước đo của tình yêu, của lòng người:

Dẫu xuôi về phương Bắc  
Dẫu ngược về phương Nam  
Nơi nào em cũng nghĩ  
Hướng về anh một phương

Khi yêu, người ta thấy sự xa cách và thời gian chẳng là gì cả. Bởi vì chỉ cần nghĩ về nhau, thì bóng dáng người yêu đã đầy ắp trong tâm hồn.

Đầu mỗi câu thơ, Xuân Quỳnh đã đóng vào đó những từ chỉ sự đối lập: “dẫu xuôi – dẫu ngược”. Cách nói “xuôi Bắc, ngược Nam” lại trái với quy luật thông thường. Phải nói là “xuôi Nam” “ngược Bắc” mới đúng. Động từ xuôi – ngược vốn lại là những động từ chỉ sự vất vả, truân chuyên: “xuôi Nam ngược Bắc”, đi Nam về Bắc, xuôi ngược bôn ba... Lại thêm “dẫu xuôi, dẫu ngược” nữa thì lại càng nhân lên gấp bội phần những gian nan vất vả. Phải chăng đó là sự vất vả của con người trong cuộc hành trình nhọc nhằn tìm kiếm hạnh phúc. Ý thơ còn gợi một quyết tâm lớn của người phụ nữ: cuộc đời dẫu có thế nào đi chăng nữa thì em vẫn mãi mãi yêu anh. Tình yêu có thể làm đảo lộn phương hướng Bắc, Nam nhưng phương hướng thế nào không quan trọng, quan trọng nhất vẫn là “phương anh” mà em luôn hướng về.

Nơi nào em cũng nghĩ  
Hướng về anh – một phương

Xuân Quỳnh buộc chặt bao “sợi nhớ, sợi thương” nghiêng hết tình, dốc hết yêu thương về “phương anh”. Hướng về anh thì có thể thay đổi nhưng với lời khẳng định chắc nịch “một phương” thì nơi em hướng về là bất di bất dịch. Anh đã thành “hệ qui chiếu” của đời em. Từ đó nhà thơ đã nói đến nỗi nhớ bất chấp vạn vật, khoảng cách, tình yêu là sự gặp gỡ giữa hai tâm hồn không có giới hạn. Chỉ cần nghĩ về anh, nhớ về anh thì anh đã ở trong trái tim em rồi.

Thành công của đoạn thơ là nhờ vào một số thủ pháp nghệ thuật: Ẩn dụ, nhân hóa, đối lập, lặp cấu trúc... kết hợp với thể thơ năm chữ đã làm nên những con sóng nhiều trạng thái tình cảm. Cách xây dựng hai hình tượng song hành: sóng và em độc đáo. Sóng vừa là sóng biển vừa là sóng lòng của người phụ nữ đang yêu. Hình tượng sóng rất đa dạng: lúc dữ dội, ồn ào, lúc dịu êm lặng lẽ cũng như tâm hồn em vậy dịu dàng lắm và cũng nồng cháy, mãnh liệt lắm.

Văn học là lĩnh vực của sự sáng tạo, vì vậy nó không cho phép sự trùng lặp, tương đồng, liên văn bản tuyệt đối. Nhưng điều kỳ diệu là ở chỗ, tác phẩm văn học lại là nơi gặp gỡ, đồng điệu của những tâm hồn nên nó vẫn có những điểm tương đồng, giao thoa. Bởi vậy sẽ không ngạc nhiên khi “Sóng” của Xuân Quỳnh và “Đây thôn Vĩ Dạ” của Hàn Mặc Tử lại có những điểm giống nhau đến không ngờ. Cả hai đoạn thơ đều thể hiện nỗi nhớ nhung, niềm khát khao gặp gỡ đến cháy bỏng. Đó là khao khát có được hạnh phúc và tình yêu; khao khát được chạm đến yêu thương để khoả lấp nỗi mong chờ và để được đến với bến bờ hạnh phúc. Nếu “Sóng” còn cào nhór thương đến “ngày đêm không ngủ được” và “cả trong mơ còn thức”; yêu đến nỗi bất chấp cả mọi không gian phương Bắc, phương Nam để được yêu; thì “Đây thôn Vĩ Dạ” lại là tình yêu gắn liền với khắc khoải, chờ mong đến mỗi mòn.

Tuy nhiên nghệ thuật là lĩnh vực của cái độc đáo, vì vậy nó đòi hỏi người sáng tác phải có phong cách nổi bật, tức là có nét gì đó rất riêng, mới lạ thể hiện trong tác phẩm của mình. Về mặt nội dung: Nếu Sóng là trái tim người con gái khi yêu bất chấp mọi vạn vật không gian, thời gian để đến được với người mình yêu; lấy thủy chung làm thước đo của tình yêu, lấy nỗi nhớ để tình yêu thêm nồng nàn; thì khổ thơ cuối trong bài thơ Đây thôn Vĩ Dạ lại là một nỗi lòng tâm sự nặng trĩu vì một mối tình đơn phương vô vọng chưa một lần được đáp lại yêu thương.

Mơ khách đường xa, khách đường xa  
Áo em trắng quá nhìn không ra  
Ở đây sương khói mờ nhân ảnh  
Ai biết tình ai có đậm đà?



Nhịp thơ 4/3 và điệp ngữ “Khách đường xa” được lặp lại hai lần thể hiện tâm trạng khắc khoải chờ đợi và niềm khát khao đến mãnh liệt. Từ “mơ” nằm đầu câu đã thể hiện rõ tâm trạng mong chờ ấy của thi nhân. “Mơ” chứ không phải là “mong”, vì không mong được nên mơ, vì sống trong mơ có lẽ sẽ bớt đi nỗi cô đơn thì phải. “Khách đường xa” có lẽ chính là cô gái Huế, và khách đường xa xuất hiện trong màu áo trắng. Màu trắng tượng trưng cho vẻ đẹp trong trắng tinh khôi của cô gái Huế – nhất là Hoàng Cúc từng là nữ sinh của trường Đồng Khánh, trong sự đa nghĩa của câu thơ, màu trắng còn là sắc màu chỉ sự trong trắng của mối tình đơn phương; màu trắng ở đây vượt lên trên mức bình thường nên đã hóa thành sắc màu của ảo ảnh và chính vì nhìn vào ảo ảnh nên hình bóng của giai nhân cứ mờ nhoè, hư ảo.

“Ở đây sương khói mờ nhân ảnh”

“Ở đây” - nơi nhà thơ dưỡng bệnh - nơi mà Hàn Mặc Tử luôn xem là lãnh cung giam lỏng mình. “Ở đây” và “ngoài kia” có xa xôi mấy đâu vậy mà một lần về thăm thôi cũng là điều không tưởng. Bởi thế câu thơ như vừa thực vừa mơ, còn kỷ niệm cứ chìm dần vào Huế - nơi đó giai nhân trong mộng đang lẫn trong màu khói sương của kỷ niệm. Hình bóng giai nhân ấy đã bao năm làm điên đảo mộng thi ca:

“Trời hỡi làm sao cho khỏi đói  
Gió trắng có sẵn làm sao ăn  
Làm sao giết được người trong mộng  
Để trả thù duyên kiếp lỡ làng”

Câu hỏi cuối khổ thơ vang lên đầy hoài nghi, đầy khắc khoải về một mối tình vô vọng: “Ai biết tình ai có đậm đà?”. Đây là sự hoài nghi của người yêu đời tha thiết. Nhà thơ trong trạng thái bị dày vò vì khát khao tình yêu, vì trái tim đang rơi vào trống trải. Câu hỏi như một tiếng kêu đau đớn, mang theo nỗi buồn vô vọng và những uẩn khúc của Hàn Mặc Tử – một tâm hồn đau thương chói vói, bất lực trong mặc cảm chia lìa nhưng cũng hết lòng thiết tha với cuộc đời.

Về mặt nghệ thuật: Sóng hoà mình trong thể thơ năm chữ giàu nhịp điệu, nhịp sóng và nhịp lòng với bao thổn thức yêu thương. Những ẩn dụ, nhân hoá, tương phản, điệp cấu trúc... hoà kết thành một đại dương tình yêu nhiều cung bậc. “Đây thôn Vĩ Dạ” lại sử dụng thể thơ thất ngôn; phép điệp ngữ, cách ngắt nhịp tinh tế; ngôn ngữ, hình ảnh thơ mộc mạc, giản dị; sử dụng câu hỏi tu từ để bật lên cái tôi với bao khắc khoải trong một mối tình vô vọng, đơn phương.

Xuân Quỳnh và Hàn Mặc Tử là những ngôi sao sáng trên bầu trời thơ ca Việt Nam. Và hai thi phẩm “Sóng”, “Đây thôn Vĩ Dạ” chính là hai thi phẩm đã dệt nên hồn thơ lãng mạn ấy. Về cuộc đời, cả Xuân Quỳnh và Hàn Mặc Tử đều có số phận không được ấm yên trong tình yêu và hạnh phúc, kể cả trong cuộc đời cũng nhiều sóng gió. Nhưng sau tất cả, họ vẫn vượt lên bằng nghị lực, họ đã vịn tay vào thơ ca để cất lên tiếng hát yêu đời.

Tóm lại, Sóng là câu chuyện tình yêu đẹp và nhân văn của một hồn thơ nữ tính luôn giàu những khát vọng hạnh phúc bình dị đời thường. Sóng đã đi vào lòng người và mãi mãi khắc ghi một bài ca không quên về một câu chuyện tình yêu đầy lãng mạn. Gấp trang sách lại rồi mà dường như trong ta vẫn còn ngân nga một giai điệu của sóng và của em:

Em trở về đúng nghĩa trái tim em  
Là máu thịt đời thường ai chẳng có  
Dẫu ngừng đập khi cuộc đời không còn nữa

Nhưng biết yêu anh cả khi chết đi rồi.”

www.eLib.vn